

- ❖ Câu 1. Luận điểm nào trong các luận điểm sau biểu đạt toàn bộ nguyên nhân phát sáng của bóng đèn :

Đáp án : Có nguồn điện, có bóng đèn , có dây tóc của bóng đèn , công tắc được bật lên và có tương tác giữa dây tóc bóng đèn và dòng điện.

- ❖ Câu 2 . Triết gia đích thực là một con chim lạ hiếm , đó là vì ông ta đã dâng hiến mình và suốt đời cho việc theo đuổi triết giữa một thế giới đầy xao lãng...Một người để trở thành triết gia cần có hai điều : trí tuệ và niềm khao khát muốn biết chân lý tối hậu”.Luận điểm trên đây của tác giả J.adler đã chỉ ra :

Đáp án :

- Triết gia là mẫu người điển hình cho khát vọng nhận thức , hiểu biết thế giới.
  - Triết gia là kẻ lữ hành cô độc vì phải tận hiến cả cuộc đời cho chân lý.
  - Triết gia thực sự thì không thể là người có trí tuệ thấp kém.
- ❖ Câu 3 . Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan hệ biện chứng giữa 2 mặt Nhân và Quả :

Đáp án :

- +)Cái nguyên nhân và cái kết quả gắn liền với nhau, ràng buộc, quy định và phụ thuộc lẫn nhau
- +) Cái nguyên nhân là cái tạo tác , cái sinh thành , cái quyết định.Cái kết quả là cái được tạo tác , được sinh thành , được quyết định
- +) Cái nguyên nhân và cái kết quả không cố định, không bất biến, không giữ nguyên tình trạng như chúng là , luôn thay đổi

- ❖ Câu 4.Căn cứ vào quan điểm của Triết Mác –Leenin, hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây:

Đáp án :

- +) Các phạm trù là kết quả của quá trình nhận thức của con người. Chúng được hình thành thông qua hoạt động thực tiễn của con người

- ❖ Câu 5.Trong các luận điểm sau đây, luận điểm nào thuộc “Bản chất của ý thức”:

Đáp án :

- +) ý thức là kết quả của quá trình tiến hóa lâu dài của thế giới vật chất. Sự vận động biến đổi tiến hóa của thế giới vật chất đến một giai đoạn nhất định dẫn đến sự ra đời của ý thức.
- +) ý thức là kết quả của quá trình tác động qua lại giữa bộ óc người và thế giới vật chất bên ngoài

- ❖ Câu 6. Triết học ra đời gần với những điều kiện nhất định. Triết học ra đời khi:

Đáp án : +) Năng lực nhận thức, năng lượng tư duy của con người đạt tới trình độ trừu tượng hóa, khái quát và hệ thống hóa.

+ ) Năng lực con người đạt đến trình độ tổng quát hóa toàn bộ thế giới.

+ ) Xã hội chiếm hữu nô lệ có sự phân công lao động xã hội và chuyên môn hóa hoạt động giữa lao động chân tay và lao động trí óc.

- ❖ Câu 7. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt đầy đủ nhất quan điểm của Triết học Mác - Lênin về “Chất” của sự vật hiện tượng:

Đáp án : Chất là khái niệm triết học dùng để chỉ tính quy định khách quan vốn có của sự vật hiện tượng là sự thống nhất hữu cơ của các thuộc tính , yếu tố, bộ phận cấu thành,... làm cho sự vật hiện tượng là nó , phân biệt với các sự vật hiện tượng khác

- ❖ Câu 8. Chọn phương án thích hợp để hoàn thiện mệnh đề sau:

“Chủ nghĩa duy vật cho rằng ... là cái có trước, ... là cái có sau; nó đặt ...lên hàng đầu và ...vào hàng thứ hai”

Đáp án : giới tự nhiên – tinh thần-tồn tại –tư duy

- ❖ Câu 9. Trong phép biện chứng duy vật, Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập vai trò nào sau đây

Đáp án : Là hạt nhân, trung tâm mà các quy luật khác lấy nó làm chuẩn mực, làm hệ quy chiếu

- ❖ Câu 9. Căn cứ vào quan điểm của Triết học Mác – Lênin, hãy làm xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây :

Đáp án: Dấu hiệu đặc trưng để phân biệt nguyên nhân với kết quả là nguyên nhân sinh ra kết quả, nguyên nhân tạo ra kết quả, nguyên nhân quyết định kết quả. Kết quả được nguyên nhân sinh ra và phụ thuộc vào nguyên nhân.

- ❖ Câu 10. “Trước hết là ...; sau lao động và đồng thời với lao động là ngôn ngữ; đó là hai sức ... chủ yếu đã ... đến bộ óc của con vượn, làm cho bộ óc đó dần dần ... thành bộ óc của con người”

Đáp án : lao động ...ảnh hưởng...kích thích...biến chuyển

- ❖ Câu 11. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau :

Đáp án : Đối với các triết gia duy vật , bản chất là cái ẩn giấu sâu xa của hiện tượng

- ❖ Câu 12. Phương pháp biện chứng là phương pháp nghiên cứu:

Đáp án : Xem xét sự vật hiện tượng trong quá tiến trình khách quan của nó , trong sự vận động , biến đổi chuyển hóa khách quan của nó.

- ❖ Câu 13. “ đối tượng...đang...Các hình thức và các dạng khác nhau của vật chất chỉ có thể ... được thông qua vận động ; thuộc tính của... chỉ bộc lộ qua vận động; về một vật thể không vận động thì không có gì mà nói cả. Vậy là, các hình thức vận động đều do bản thân của những vật thể đang vận động mà ra”.

Đáp án : vật chất... vận động...nhận thức...vật thể

- ❖ Câu 14.”Triết học không phải là một khoa học thực nghiệm theo nghĩa của vật lý học, hóa học và sinh học mà nó là một khoa học thuần lý và như toán học , nó phát triển bằng suy tư và phân tích có hệ thống... Cả hai đều tiến hành khám phá của mình ngay tại bàn giấy, cả hai đều là những nhà tư tưởng Xa-lông”.

Đáp án :

- + ) Sự khác nhau và phân biệt với nhau giữa triết học và khoa học.
- + ) Nhấn mạnh tính chất thuần lý ( thuần túy lý trí) của triết học và toán học.
- + ) Chỉ ra điểm chung về mặt phương pháp tư duy của cả triết học và toán học.

- ❖ Câu 15. “ vật chất, với tính cách là... là một sáng tạo thuần túy của ... và là một sự trừu tượng .Chúng ra bỏ qua những sự khác nhau về chất của những sự vật, khi chúng ra gộp chúng , với tư cách là những vật tồn tại hữu tình, vào khái niệm vật chất.Do đó, khác với những vật chất ... và đang tồn tại , vật chất, với tính cách là vật chất, không có sự tồn tại...”

Đáp án :vật chất...tư duy... nhất định...cảm tính

- ❖ Câu 16.Theo chủ nghĩa duy tâm, bản chất của thế giới là:

Đáp án : bản nguyên tinh thần

- ❖ Câu 17. Luận điểm nào sau đây phản ánh sự hiểu biết phiến diện về “ điều kiện ra đời của triết học “:

- + ) Triết học chỉ là sản phẩm thuần túy của các nhà triết học
- + ) Triết học chỉ là cuộc dạo chơi lý luận của các triết gia
- + ) Trên đường đời chỉ có người chạy theo danh vọng, có người ham mê tiền bạc, lại có người chỉ thích tìm kiếm chân lý. Triết học chỉ là sản phẩm của một nhóm người có khát vọng kiếm tìm chân Lý

- ❖ Câu 17. Căn cứ vào quan điểm của Triết học Mác –Lênin, hãy xác định luận điểm **không đúng** cho các luận điểm sau đây:

Đáp án : Không phải thế giới vật chất , các sự vật hiện tượng đưa con người đến các khái niệm về chúng> Trải lại chính con người đem các khái niệm đến thế giới , đến các sự vật hiện tượng.

- ❖ Câu 18. Luận điểm nào sau đây biểu đạt quan điểm của chủ nghĩa duy tâm khách quan :

Đáp án : Ý niệm tuyệt đối tồn tại bên ngoài vũ trụ, bên ngoài thế giới là nguồn gốc của vạn vật, sự thức là sự quay về mình, tự nhận thức về mình của ý niệm tuyệt đối.

❖ Câu 19. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây :

Đáp án : Lịch sử Triết học là lịch sử hình thành , xuất hiện , tồn tại của các học thuyết Triết học qua các thời kì, giai đoạn lịch sử khác nhau

❖ Câu 20. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây là luận điểm biểu đạt quan điểm siêu hình về sự “ Phát Triển “ :

Đáp án :

- Phát triển chỉ là sự tăng lên đơn thuần về mặt số lượng , là sự mở rộng về mặt lượng của sự vật hiện tượng.
- Phát triển là một quá trình liên tục, không đứt đoạn, không quanh co, không có bước thụt lùi
- ❖ Câu 21. “Triết học không phải là một nghệ thuật , nhưng nó sử dụng các môn học lý thuyết , đặc biệt là nghệ thuật suy luận biện chứng.Nó không phải là thần học vì trong khi thần học lấy niềm tin tôn giáo làm khởi điểm của mình thì triết học lại bắt đầu bằng sự phán đoán thực tế , nó nỗ lực làm rõ và đào sâu sự hiểu biết về một thế giới còn ẩn tàng trong phán đoán thực tế đó “.

Đáp án :

+) Sự khác nhau giữa triết học , Nghệ thuật và thần học

+) Triết học thì suy tư , suy luận bằng lý trí , trong khi thần học thì đặt vào niềm tin.

+) Triết học trần trở về thế giới để đạt đến sự hiểu biết chân chính.

❖ Câu 22.Căn cứ vào quan điểm của Triết học Mác , hãy xác định luận điểm **không đúng** cho các luận điểm sau đây

Đáp án :Vật chất với tính cách là vật chất là kết quả của quá trình khám phá, phát hiện của con người, phụ thuộc vào nhận thức, hiểu biết của con người

❖ Câu 23.”Quy luật được làm thành, được xác định bởi các mối liên hệ bản chất, tất nhiên, phổ biến , ổn định và lặp đi lặp lại”.Tính quy luật là:

Đáp án : Tất cả các tính chất được quy luật khái quát phản ánh

Câu 24.”Trong thế giới cái gì cũng biến hóa. Tư tưởng của con người cũng biến hóa. Vì vậy, cách xem xét cán bộ , quyết không nên nhất thành bất biến, vì nó cũng phải tiến hóa.Thí dụ có người khi trước theo cách mạng mà nay phản cách mạng.Có người khi trước không cách mạng mà nay lại tham gia cách mạng.Thậm chí có người đang theo cách mạng nhưng sau này có thể phản cách mạng”.

Đáp án :

+) Thẩm thấu đúng tinh thần tư tưởng của phê phán biện chứng duy vật , về sự vận động biến đổi của mọi sự vật, hiện tượng.

+) Vận dụng tư tưởng biện chứng của phép biện chứng duy vật vào việc giải thích sự vận động , biến đổi của ý thức, tư duy

+) Chỉ ra phương pháp luận triết học trong việc xem xét , đánh giá cán bộ một cách thuyết phục.

- ❖ Câu 25. Theo quan điểm của Triết học Mác- Lê nin, “ bản chất “ là phạm trù triết học được dùng để chỉ :

Đáp án : Toàn bộ , tất cả các mặt , các mối liên hệ tất nhiên , tương đối ổn định trong sự vật, hiện tượng.

- ❖ Câu 25: Theo quan điểm của triết học Mác- Lênin, sự khác nhau căn bản giữa vận động và phát triển là

Đáp án: Phát triển là khuynh hướng chung của mọi sự vật hiện tượng. Phát triển là cuộc đấu tranh các mặt đối lập bên trong sự vật hiện tượng.

- ❖ Câu 26. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của Triết học Mác về “Quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả”:

Đáp án : Nguyên Nhân sinh ra và quyết định kết quả nhưng kết quả tác động trở lại , chỉ phối trở lại nguyên nhân.

- ❖ Câu 27. Trong các luận điểm sau đây, Luận điểm nào **không** thuộc “ Vai trò của ý thức”:

Đáp án : Ý thức không bao giờ có thể là cái gì khác hơn là cái tồn tại được nhận thức hay cái tồn tại được nhận thức là nhận thức.

- ❖ Câu 28. Quy luật phổ biến( Quy luật chung nhất) và quy luật riêng (quy luật đặc thù) phân biệt với nhau bởi :

Đáp án :

+) Mức độ phổ biến của sự tác động, mức độ của sự tác động qua lại giữa các sự vật hiện tượng

+) Phạm vi tác động, giới hạn tác động của sự vật hiện tượng

+) Lực lượng tác động hay lực lượng tạo ra sự tương tác giữa các sự vật hiện tượng.

- ❖ Câu 29. Triết học, cũng như các khoa học có đối tượng nghiên cứu của nó. Đối tượng nghiên cứu của triết học là:

Đáp án : Những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy

- ❖ Câu 30. Trong phép biện chứng duy vật , “quy luật chuyển hóa biến đổi về lượng đến những biến đổi về chất và ngược lại “có vai trò:

Đáp án : Chỉ ra phương thức tồn tại của sự vật hiện tượng

- ❖ Câu 31. Theo quan điểm Mác , “Vấn đề cơ bản của triết học “ :

Đáp án : vấn đề quan hệ giữa vật chất và ý thức hay giữa tồn tại và tư duy

- ❖ Câu 32. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây :

Đáp án : +) Mỗi khoa học có đối tượng nghiên cứu của nó . Không có khoa học nào không có đối tượng nghiên cứu hay không xác định đối tượng nghiên cứu của nó.

+) Đối tượng nghiên cứu của mỗi khoa học là miền sự vật hiện tượng mà khoa học đó tập trung để tìm hiểu , khám phá , nắm bắt và khái quát

+) Các khoa học phân biệt với nhau ở đối tượng nghiên cứu của chúng.Chính đối tượng nghiên cứu của khoa học tạo ra biên giới các khoa học và tạo ra sự phân biệt giữa các khoa học.

- ❖ Câu 33.”Khi thừa nhận trong những trường hợp cần thiết thì bên cạnh cái “ Hoặc là ... hoặc là ...” còn có cái “vừa là ... vừa là ...” nữa ; thừa nhận một chỉnh thể trong lúc vừa là nó vừa không phải là nó “.Luận điểm này biểu phương pháp nghiên cứu nào sau đây :

Đáp án : Phương pháp biện chứng

- ❖ Câu 34. “Xem xét cán bộ , không chỉ xem xét mặt ngoài mà phải xem xét tính chất của họ . Không chỉ xem xét một việc , một lúc mà phải xem xét cả lịch sử , toàn cả công việc của họ.Có người lúc phong trào cách mạng cao họ và đảng , họ làm việc rất hăng.Nhưng lúc phong trào hơi khó khăn thì đâm ra hoang mang.Lúc gặp nguy hiểm thâm chí hóa phản cách mạng, làm mật thám.Muốn làm mật thám được việc thì nó lại công tác hăng hái hơn ai hết.Nếu ta không xem xét rõ ràng thì lầm nó là cán bộ tốt.Quan điểm HCM đã vận dụng nhuần nhuyễn Nguyên tắc phương pháp luận nào sau đây của Triết học Mác :

Đáp án : +) Nguyên tắc toàn diện

+) Nguyên tắc lịch sử -cụ thể

- ❖ Câu 35. Chọn phương pháp thích hợp để hoàn thiện mệnh đề sau :

“Trong giới tự nhiên, thì những sự ...về chất- xảy ra một cách ... chặt chẽ đối với từng trường hợp cá biệt- chỉ có thể có được do.. hay... một số lượng vật chất hay vận động ( hay là năng lượng như người ta thường nói)”

Đáp án : biến đổi...xác định...bớt đi...thêm vào

- ❖ Câu 36. “Muốn hiểu được những hiện tượng..., chúng ta phải tách chúng ra khỏi mối liên hệ phổ biến và nghiên cứu chúng ta một cách..., và như thế thì những vận động nối tiếp nhau sẽ biểu hiện ra, cái là ..., cái là ....”.

Đáp án : Riêng rẽ ...riêng biệt...nguyên nhân...kết quả

- ❖ Câu 37.Trong lịch sử triết học đã xuất hiện, tồn tại hai phương pháp nghiên cứu cơ bản là : phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng. phương pháp biện chứng là phương pháp nghiên cứu :

Đáp án :

- Xem xét sự vật hiện tượng trong các mối liên hệ ràng buộc, quy định phụ thuộc của nó với các sự vật hiện tượng khác.
- Xem xét sự vật hiện tượng trong một thể thống nhất biện chứng các yếu tố, bộ phận, giai đoạn, quá trình làm thành nó
- Xem xét sự vật hiện tượng trong quá trình vận động, biến đổi, chuyển hóa khách quan, trong sự phát triển khách quan của bản thân nó
- ❖ Câu 38.Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây **không** phản ánh quan điểm của triết học Mác về sự phát triển :

Đáp án : các loài thực vật và động vật sinh ra như thế nào thì cứ vĩnh viễn như thế , không thay đổi

- ❖ Câu 39.Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây :

Đáp án :

- Bất khả tri luận là trường phái triết học không thừa nhận khả năng nhận thức của con người, cho rằng trước thế giới khách quan, các sự vật hiện tượng, con người không có khả năng nhận thức được hoặc nếu có cũng chỉ nhận thức được về bề ngoài của chúng.
- Khả tri luận duy vật là trường phái triết học thừa nhận khả năng nhận thức của con người và thừa nhận thế giới khách quan là nguồn gốc của quá trình nhận thức
- Khả tri luận duy tâm là trường phái triết học thừa nhận khả năng nhận thức của con người và thừa nhận quá trình nhận thức của con người là bẩm sinh, sẵn có, có nguồn gốc từ thế giới tinh thần đã có trước đó.
- ❖ Câu 40.Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt đúng nhất quan điểm của triết học Mác về” nguyên nhân “ :

Đáp án : Nguyên nhân là phạm trù triết học dùng để chỉ sự tác động qua lại giữa các sự vật hiện tượng hoặc sự tác động qua lại giữa các yếu tố, bộ phận bên trong sự vật hiện tượng , giữa các giai đoạn, quá trình của sự vật, hiện tượng.

- ❖ Câu 41. “Vật chất vận động nhưng sự vận động của vật chất là do “ cú hích “ của thượng đế - luận điểm trên đây phản ánh những sai lầm nào sau đây :

Đáp án :

+) Thừa nhận lúc đầu vật chất bất động

+) Tách rời vật chất và vận động

+) Khẳng định nguồn gốc của vận động là do bên người ngoài đưa vào

- ❖ Câu 42. Xét về mặt nhận thức, quan điểm nào về “vật chất” của chủ nghĩa duy vật trực quan thời cổ đại được coi là đỉnh cao :

Đáp án :Thuyết nguyên tử của Lơ-xip và Dê-mô- crit

- ❖ Câu 43. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt “Nguồn gốc của ý thức “

Đáp án :

+) Ý thức là kết quả của quá trình tiến hóa lâu dài của thế giới vật chất .Sự vận động biến đổi tiến hóa của thế giới vật chất đến một giai đoạn nhất định dẫn đến sự ra đời của ý thức

+) Bộ óc người sản sinh ra ý thức nhưng quá trình sản sinh ra ý thức của bộ óc không đồng nhất với các quá trình vật chất diễn ra trong bộ óc

+) ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, là cái vật chất được di chuyển vào bộ óc người và được cải biến đi ở trong đó

- ❖ Câu 44. Chọn cụm từ thích hợp để điền vào chỗ trống:”Có thể định nghĩavấn tắ .. là học thuyết về sự thống nhất của các mặt đối lập “

Đáp án : Phép biện chứng

- ❖ Câu 45. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của Triết học Mác về “Quan hệ biện chứng giữa bản chất và hiện tượng “:

Đáp án :

a.Bản chất hiện ra, hiện tượng có tính bản chất

b. Bản chất và hiện tượng về cơ bản thống nhất với nhau

c. Bản chất và hiện tượng tuy thống nhất nhưng có mâu thuẫn biện chứng với nhau

- ❖ Câu 46. Căn cứ vào quan điểm của Triết học Mác, hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây :

Đáp án : Chất của sự vật chỉ thay đổi khi các thuộc tính, yếu tố cơ bản tạo thành chất thay đổi, thay đổi khi lượng biến đổi đến một mức độ nhất định

- ❖ Câu 47. Công thức nào trong các công thức sau đây **không** phản ánh mối liên hệ Nhân quả :



Đáp án :  $F = G \cdot (m_1 \cdot m_2) / R^2$

- ❖ Câu 48. Triết học là một hình thái của nhận thức khoa học , tư duy khoa học về thế giới .Nhận thức triết học, tư duy triết học thuộc về loại hình nhận thức, tư duy nào sau đây :

Đáp án :

b.Tư duy lý tính ( Tuân theo những nguyên tắc của lý trí, đững vững ,không ra ngoài những nguyên tắc đó ).

- ❖ Câu 49. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác về sự phát triển :

Phát triển là cuộc đấu tranh của các mặt đối lập

Câu 50. Phương pháp biện chứng là phương pháp nghiên cứu:

Đáp án :

a.Xem xét sự vật hiện tượng trong các mối liên hệ hiện thực của nó, trong mối liên hệ với các sự vật hiện tượng khác

b.Xem Xets sự vật hiện tượng trong tiến trình khách quan của nó, trong sự vận động, biến đổi chuyển hóa khách quan của nó.

c. Xem xét sự đững im của sự vật hiện tượng trong tương quan với sự vận động của nó, trong thể thống nhất biện chứng.

- ❖ Câu 51. “Cảm giác của chúng ta, ... của chúng ta chỉ là ... của thế giới bên ngoài ; và dĩ nhiên là nếu không có ... thì không thể có ..., những cái bị phản ánh tồn tại một cách độc lập đối với cái phản ánh “.

Đáp án : ý thức ...hình ảnh...các phản ánh...cái bị phản ánh

- ❖ Câu 52.”Thế giới vật chất là kết quả của quá trình tha hóa của Ý niệm tuyệt đối “.Luận điểm này thuộc lập trường triết học nào sau đây :

Đáp án :Chủ nghĩa duy tâm khách quan

- ❖ Câu 53. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác- Lênin về “Quy luật”.

- Quy luật là trật tự có sẵn của sự vật, là tính lặp đi lặp lại một cách ổn định, vững bền của sự vật hiện tượng.

- Quy luật là sự lặp đi lặp lại, là mối liên hệ tồn tại thường xuyên, được duy trì thường xuyên và có độ vững bền cao, ít thay đổi, diễn đi diễn lại đều đặn.

- ❖ Câu 54. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về mối liên hệ Nhân quả.

- Sự tương tác giữa các sự vật hiện tượng là nguyên nhân thật sự của mọi biến đổi xảy ra trong thế giới. Không có tương tác giữa các sự vật hiện tượng thì không có quan hệ nhân quả giữa chúng.

- Không có ranh giới tuyệt đối giữa nguyên nhân và kết quả. Là nguyên nhân hay là kết quả chỉ ở trong một quan hệ cụ thể xác định. Trong mỗi quan hệ này là nguyên nhân nhưng trong mỗi quan hệ khác lại là kết quả và ngược lại.

- Không có nguyên nhân đầu tiên, không có kết quả cuối cùng. Nhân Quả là chuỗi vô cùng tận không đầy không cuối cũng như vũ trụ là vô tận vô hạn.

- ❖ Câu 55. Với tư cách là hệ thống tri thức lý luận tổng quát, bao quát về toàn bộ thế giới – Triết học ra đời vào khoảng thời gian:

- Thế kỉ VIII – thế kỉ VI trước Công nguyên

- ❖ Câu 56. Xác định luận điểm đúng trong các luận điểm sau đây:

- Nhu cầu nhận thức, hiểu biết triết học, hiểu biết hoàn toàn, đầy đủ về thế giới là nhu cầu chính đáng của con người.

- Nhu cầu hiểu biết triết học về thế giới cũng tất yếu, cần thiết như nhu cầu hiểu biết khoa học về thế giới của các khoa học khác.

- ❖ Câu 57. Luận điểm biểu đạt quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về ý thức:

- Óc não tiết ra tư tưởng cũng như gan tiết ra mật, dạ dày tiết ra dịch vị, thận tiết ra nước tiểu.

- Bất cứ phản ánh nào của hệ thống thế giới vào trong tư tưởng cũng bị hạn chế về mặt khách quan, bởi cấu tạo về thể xác của con người.

- ❖ Câu 58. Chức năng nào trong các chức năng sau đây KHÔNG phải là chức năng của triết học:

- Chức năng đền bù hư ảo

- ❖ Câu 59. Hãy chỉ ra luận điểm SAI trong các luận điểm sau

- Triết học xuất hiện khi có con người. Có con người là có triết học, có con người là có tư duy triết học.

- ❖ Câu 60. Triết học là một hình thái của nhận thức khoa học, tư duy khoa học về thế giới. Nhận thức triết học, tư duy triết học thuộc về loại hình nhận thức, tư duy nào sau đây

- Tư duy lý tính (sử dụng những công cụ, những phương tiện của tư duy như: khái niệm, phạm trù, nguyên lý, định lý, định đề, quy luật,...)

❖ 60. Hãy các định luận điểm đúng cho các luận điểm sau:

- Mỗi khoa học có đối tượng nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu của nó. Không có khoa học nào có đối tượng nghiên cứu mà không có phương pháp nghiên cứu.
- Đối tượng nghiên cứu của mỗi khoa học quyết định phương pháp nghiên cứu của khoa học đó. Phương pháp nghiên cứu của mỗi khoa học phụ thuộc vào đối tượng nghiên cứu của nó.
- Phương pháp nghiên cứu khoa học của mỗi khoa học là cách thức, biện pháp, thao tác, quá trình mà khoa học đó sử dụng trong quá trình nghiên cứu, qua trình nắm bắt đối tượng nghiên cứu.

❖ 61. Chọn luận điểm đúng trong các luận điểm sau:

- Triết học là hệ thống tri thức tổng quát, bao quát về toàn bộ thế giới (về tự nhiên, xã hội, tư duy) và về vị trí của con người trong thế giới.

❖ 62. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây

- Khả tri luận là trường phái triết học thừa nhận khả năng nhận thức của con người.
- Bất khả tri luận và khả tri luận đối lập nhau về lập trường. Một bên không thừa nhận khả năng nhận thức của con người và một bên lại khẳng định nhận thức của con người.

❖ 63. Định nghĩa triết học nào sau đây là định nghĩa chính thống của triết học Mác- Lênin

- Triết học là hệ thống tri thức tổng quát, bao quát về toàn bộ thế giới (về tự nhiên, xã hội và tư duy) và về vai trò của con người trong thế giới.

❖ 64. Quán tính là tính chất của vật thể có vận tốc chuyển động thay đổi nhanh hơn hoặc chậm hơn. Chuyển động của vật thể phụ thuộc vào

- khối lượng và các lực tác dụng
- Hình dáng của vật thể hay sự phân bố giữa các phần tử cấu thành nên vật thể
- Vị trí, điểm đặt của vật tạo thành lực

❖ 65. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây KHÔNG phản ánh quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng

- Không phải loài thực vật, động vật này nảy sinh từ loài thực vật, động vật kia. Giữa các loài thực vật và động vật không có quan hệ dòng giống.
- Thế giới thực vật và thế giới động vật là những thế giới độc lập, tách biệt. Sự tồn tại của thế giới thực vật không bị ràng buộc bởi thế giới động vật và ngược lại.

- ❖ 66. Luận điểm nào trong những luận điểm sau đây, biểu đạt đúng nhất “ Tính chất của các mối liên hệ” giữa các sự vật hiện tượng

Mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng có tính khách quan, tính phổ biến, tính phong phú, đa dạng

- ❖ 67. Căn cứ vào quan điểm của Triết học Mác- Lênin, hãy xác định các luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây

- Vật chất với tính cách là phạm trù triết học là sự sáng tạo thuần túy của tư duy con người và là một điều hoàn toàn trừu tượng.

- Vật chất với tính cách là một phạm trù triết học thì không có một gam vật chất nào cả

- Phạm trù “ vật chất” trong triết học phân biệt với phạm trù vật chất ở trong các lĩnh vực khoa học cụ thể

- ❖ 68. Phương pháp siêu hình là phương pháp nghiên cứu

- Xem xét sự vật trong trạng thái cô lập, tách biệt trong trạng thái không liên hệ, không ràng buộc, không phụ thuộc lẫn nhau.

- ❖ 69. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau

- Thế giới quan là “ lãng kính nhận thức” của con người, là lãng kính biểu đạt trình độ nhận thức, hiểu biết của con người về thế giới.

- Thế giới quan là sự hòa quyện của ý thức, niềm tin và lí tưởng sống của con người.

- Thế giới quan biểu đạt trình độ văn minh, văn hóa sống của con người, biểu đạt ý thức sống của con người.

- ❖ 70. Nhị nguyên luận là trường phái Triết học khẳng định

- Vật chất và ý thức song song tồn tại, không cái nào phụ thuộc cái nào

- ❖ 71. Định nghĩa triết học nào sau đây gần tương đồng với định nghĩa về triết học Mác- Lênin

- “Triết học là hệ thống tổng quát các quan niệm của con người” ( A. Comte 1778- 1857)

- ❖ 72. Luận điểm nào trong các luận điểm sau biểu đạt quan điểm của Triết học Mác- Lênin về “Ý thức”

- Ý thức là phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại chủ quan tồn tại trong bộ óc con người gồm các quá trình tâm lý- tư tưởng làm thành đời sống tinh thần của con người.

- ❖ 73. “Người ta áp 2 mặt phẳng nhẵn của một miếng chì và một miếng vàng vào nhau, đặt một quả cân lên đó rồi để ở nhiệt độ 20°C ( . Snhiệt độ

trong phòng). Sau 5 năm, người ta quan sát thấy giữa chúng có một lớp hợp kim vàng- chì dày khoảng 1cm". Hiện tượng này chứng tỏ

- Các phần tử của vàng và chì chuyển động vượt qua giới hạn tiếp xúc và giao kết với nhau.
- Hiện tượng này gọi là hiện tượng khuếch tán
- Vàng, chì, quả cân và lực tương tác giữa chúng là nguyên nhân, lớp hợp kim vàng- chì là kết quả

❖ 74. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của Chủ nghĩa duy vật siêu hình

- Đông là đông, tây là tây, hai phương trời tách rời, tách biệt nhau, không liên quan gì với nhau

75. “Triết học là một loại tri thức đặc biệt có tính minh triết. Nó đem đến cho ta minh triết về thế giới, về bản chất con người... Nó đem ra ánh sáng thắp mắc căn bản về yếu tính của vạn vật và cứu cánh cuộc đời. Do đó nó đứng trên khoa học cả về lý thuyết lẫn thực hành vì khoa học chỉ đề cập đến những vấn đề bên ngoài và kém quan trọng hơn”. Luận điểm trên đây của tác giả J.Adler đã chỉ ra:

- Sự khác nhau giữa tri thức triết học với tri thức khoa học khác.
- Vị trí, vai trò đặc biệt của triết học trong hệ thống các khoa học. Triết học là một khoa học có đẳng cấp tri thức của nó.

76. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây phản ánh quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về “Bản chất”

- Bản chất là cái tồn tại khách quan, cái có thật, cái tồn tại độc lập với nhận thức hiểu biết của con người.

77. Một trường phái triết học (chủ nghĩa duy vật, chủ nghĩa duy tâm) đều là các hình thái tồn tại của nó. Hình thái nào trong các hình thái sau đây biểu hiện trình độ cao của chủ nghĩa duy vật

- Chủ nghĩa duy vật biện chứng (thế kỉ XIX- XX)

78. Luận điểm nào sau đây biểu đạt quan điểm của chủ nghĩa duy tâm

- Ý thức có trước, vật chất có sau. Ý thức quyết định vật chất

79. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt đúng nhất quan điểm toàn diện về nguyên nhân của sự nảy mầm của hạt thóc

- Sự nảy mầm của hạt thóc là do tương tác giữa hạt thóc và môi trường bên ngoài (không khí, nhiệt độ, độ ẩm)

80. Trong lịch sử triết học đã xuất hiện, tồn tại hai phương pháp nghiên cứu cơ bản đó là phương pháp siêu hình và phương pháp biện chứng. Phương pháp siêu hình là phương pháp nghiên cứu

- Xem xét sự vật hiện tượng trong trạng thái cô lập, tách biệt với các sự vật hiện tượng khác.
- Xem xét sự vật, hiện tượng trong sự đồng nhất với chính nó, không có các yếu tố, bộ phận cấu thành, không có các mặt đối lập bên trong.
- Xem xét sự vật hiện tượng trong trạng thái tĩnh tại, không vận động, không biến đổi, không chuyển hóa, không phát triển.

81. Triết học có đối tượng nghiên cứu, có phương pháp nghiên cứu của nó. Phương pháp nghiên cứu của triết học là

- Sử dụng các thao tác tư duy như phân tích và tổng hợp, trừu tượng hóa và khái quát hóa, suy luận và diễn dịch

82. Căn cứ vào quan điểm của triết học Mác- Lenin, hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau

- Biện chứng khách quan là biện chứng của bản thân các sự vật hiện tượng
- Biện chứng chủ quan là biện chứng của nhận thức, tư duy con người
- Nhận thức thế giới là quá trình phản ánh biện chứng khách quan của thế giới vật chất bên ngoài vào bộ óc người.

83. Triết học hình thành, xuất hiện gắn với những điều kiện nhất định. Điều kiện hình thành, xuất hiện của triết học là

- Nhóm người lao động trí óc dưới chế độ xã hội chiếm hữu nô lệ đạt được trình độ trừu tượng hóa, khái quát hóa và sử dụng ngôn ngữ để biểu đạt thế giới, biểu đạt sự vật hiện tượng.

84. Phương pháp siêu hình là phương pháp nghiên cứu

- Xem xét sự vật hiện tượng trong trạng thái cô lập, tách biệt, trong trạng thái không liên hệ, không ràng buộc, không phụ thuộc lẫn nhau
- Xem xét sự vật hiện tượng trong trạng thái tĩnh tại, không vận động, không biến đổi, không chuyển hóa, không phát triển.
- Xem xét sự phát triển chỉ là sự thay đổi thuần túy về lượng, không có sự thay đổi về chất

85. Hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây

- Nhất nguyên luận duy vật (Chủ nghĩa duy vật) là trường phái triết học thừa nhận sự tồn tại khách quan của vật chất và dùng quan điểm này để giải thích các vấn đề khác của triết học.
- Nhất nguyên luận duy tâm (Chủ nghĩa duy tâm) là trường phái triết học thừa nhận ý thức là cái có trước và dùng quan điểm này để giải thích các vấn đề khác của triết học.

Nhị nguyên luận là trường phái triết học thừa nhận sự tồn tại của cả vật chất và ý thức nhưng không thừa nhận quan hệ có trước, có sau giữa chúng.

86. Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong cảm giác, được cảm giác của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào cảm giác. Triết gia nào trong các triết gia sau đây là tác giả của định nghĩa trên

- V.I.Lênin.

87. Vật chất là một thể thống nhất biện chứng của 3 mặt: hình thức tồn tại, phương thức tồn tại và diễn biến tồn tại. Hãy chỉ ra luận điểm đúng trong các luận điểm sau

- Phương thức tồn tại của vật chất là cách thức vật chất dùng để duy trì sự tồn tại, hiện hữu, có mặt của nó

88. Luận điểm nào sau đây phản ánh sự hiểu biết đầy đủ và đúng đắn về “Điều kiện ra đời của triết học”

- Triết học được hình thành khi năng lực nhận thức, năng lực tư duy trừu tượng của con người đã phát triển đến mức cho phép hình dung thế giới trong tính tổng thể của nó, cho phép khái quát bức tranh tổng quát, bao la về thế giới

- Triết học được hình thành, xuất hiện dưới chế độ xã hội chiếm hữu nô lệ là xã hội có sự phân công lao động xã hội rõ ràng và có sự chuyên môn hóa hoạt động

- Sự phân công lao động và sự chuyên môn hóa hoạt động đã làm xuất hiện nhóm người lao động trí óc chuyên tìm hiểu, tra vấn, suy tư về thế giới, chuyên đặt ra các câu hỏi tổng quát về thế giới. Họ chính là những triết gia

89. Sự vận động của tự nhiên và lịch sử xã hội là sự tha hóa của sự vận động của ý niệm tuyệt đối. Quan điểm trên thuộc lập trường triết học nào

- Chủ nghĩa duy tâm khách quan

90. Triết lý là một hình thái biểu hiện của tri thức triết học và là biểu hiện của tình độ nhận thức triết học về thế giới. Mọi triết lý đều là kết quả của

- Ngạc nhiên, cảm xúc và ý thức về sự phong phú, đa dạng, muôn màu, muôn vẻ của các sự vật hiện tượng tạo thành thế giới

- Hoài nghi và xác quyết về những quan điểm quan niệm được con người đưa ra khi trả lời những câu hỏi tổng quát về thế giới

- Ý thức về thân phận con người, về sự sống và cái chết, về giới hạn đời sống của con người về giá trị của cuộc hiện sinh

91. “ Cái tạo nên bản chất của một lớp sự vật nhất định cũng đồng thời là cái chung của các sự vật đó. Tuy nhiên không phải mọi cái chung đều là bản chất. Chỉ có những cái chung tất yếu, cái chung quyết

định sự tồn tại và vận động của sự vật mới là bản chất”. Luận điểm nào phản ánh cái chung mà không phản ánh bản chất của sự vật

- Mọi người bình thường đều có đầu, mình, chân tay,... đều có các bộ phận cấu thành

- Mọi con sông đều chảy và đều đổ về biển cả. Trăm sông đều đổ về biển lớn.

92. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan điểm của triết học Mác- Lênin

- Vật chất là cái thứ nhất, cái quyết định, ý thức là cái thứ hai, cái phụ thuộc; vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức

93. Căn cứ vào quan điểm của triết học Mác- Lênin, hãy xác định luận điểm đúng cho các luận điểm sau đây

- Mọi sự vật đều tồn tại có mối liên hệ, ràng buộc, quy định, phụ thuộc lẫn nhau

94. Luận điểm nào trong các luận điểm sau đây biểu đạt quan hệ biện chứng giữa nguyên nhân và kết quả

- Cái trở thành nguyên nhân được xác định là nguyên nhân chỉ ở trong mối liên hệ với cái kết quả. Cái kết quả được xác định là kết quả chỉ ở trong mối liên hệ với cái nguyên nhân

- Nhân biến đổi thì quả biến đổi, Quả biến đổi thì Nhân biến đổi. Nhân Quả cùng biến, đi theo nhau và luôn luôn thay thế lẫn nhau

- Cái ở đây bây giờ là nguyên nhân thì ở chỗ khác hay lúc khác lại trở thành kết quả và ngược lại. Nhân Quả có thể thay thế vị trí cho nhau

95. Mỗi khoa học sau khi xác định đối tượng nghiên cứu phải xác định vấn đề cơ bản của việc nghiên cứu của nó. Triết học có đối tượng nghiên cứu, vì vậy cũng có vấn đề cơ bản của việc nghiên cứu. Vấn đề cơ bản của triết học là

- Quan hệ giữa vật chất và ý thức hay giữa tồn tại và tư duy

96. Chọn phương án thích hợp để hoàn thiện mệnh đề sau

“Các nhà triết học đã chỉ... thế giới bằng nhiều...khác nhau, song...là... thế giới”

- Giải thích- cách- vấn đề- cải tạo